

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NGUYỄN TÙNG LÂM*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, nhân dân là lực lượng có sức mạnh quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Người khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”¹. Do đó, Người luôn quan tâm đặc biệt cho việc xây dựng, bồi đắp, phát huy mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Người cho rằng, đây là việc làm thường xuyên và lâu dài của mọi tổ chức Đảng, là trách nhiệm của mọi cán bộ, đảng viên. Trong bài viết này, chúng tôi xin trình bày những quan điểm của Người về xây dựng mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân và ý nghĩa của nó đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay.

Là người nắm chắc các nguyên lý mácxít về vai trò của quần chúng nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng chứ không phải của cá nhân anh hùng nào. Người có một quan niệm thật sự chuẩn xác về mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Người khẳng định: “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng ta thắng lợi. Vì vậy, cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng

như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”². Theo Người, mối liên hệ giữa Đảng và nhân dân thuộc về bản chất của Đảng, nó không chỉ là tiêu chuẩn của một đảng chân chính cách mạng, mà còn là một trong những quy luật tồn tại và phát triển của Đảng Cộng sản. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, một trong những vấn đề cơ bản nhất trong công tác xây dựng Đảng, là nguồn gốc sức mạnh của Đảng, của dân tộc, và là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng ở nước ta.

Mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, là mối quan hệ biện chứng, được hình thành, phát triển gắn liền với tiến trình cách mạng. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, Đảng Cộng sản là người hướng dẫn, tổ chức và lãnh đạo. Người nhận thấy ý nghĩa sâu sắc, vai trò nền tảng của nhân dân trong tương quan của mối quan hệ Đảng – Nhân dân: “Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”³.

Xuất phát từ vai trò rất quan trọng của mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhiều sáng tạo về nội dung, hình thức, cách tiến hành để xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, nhất là trong điều kiện Đảng

* ThS. Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng.

cầm quyền. Trong đó, đáng chú ý là các quan điểm:

Thứ nhất, Đảng phải là tổ chức luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng với vai trò là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁴. Do vậy, trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng thường xuyên trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo cách mạng trong mọi tình huống. Để Đảng luôn vững mạnh, thì phải đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài của các tổ chức Đảng. Yêu cầu cơ bản của việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo của Đảng, nâng cao trình độ kiến thức, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; khắc phục có hiệu quả tệ tham nhũng; tăng cường dân chủ và kỷ luật, củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, khắc phục bệnh quan liêu, bao biện, xa rời, coi thường quần chúng, củng cố mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng, mà trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ. Chỉ có làm được như vậy, Đảng mới “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁵, luôn được nhân dân tin yêu, một lòng một dạ tin theo

Đảng, tin theo sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

Thứ hai, Đảng phải luôn chăm lo lợi ích của nhân dân, lấy lợi ích của nhân dân làm mục đích cho hoạt động cách mạng của mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng ra đời với trọng trách mà lịch sử giao phó là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Mục đích của Đảng là đem lại cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc cho nhân dân. Người khẳng định: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”⁶. Do vậy, mọi chủ trương chính sách của Đảng phải xuất phát từ tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân. Có như vậy, dân mới tin Đảng, theo Đảng. Đồng thời, Đảng có dựa vào dân, tin tưởng quần chúng nhân dân, hoà mình vào quần chúng, hiểu được tâm tư nguyện vọng của quần chúng, và quần chúng có tin yêu Đảng, thì mới giúp Đảng định ra được những chủ trương, chính sách, đường lối hợp với thực tế và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Thứ ba, đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn vững vàng về chính trị, trong sáng về phẩm chất đạo đức, phải thực sự là tấm gương cho nhân dân noi theo.

Đảng viên là lực lượng xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng từ Trung ương đến cơ sở; là lực lượng trực tiếp động viên, tổ chức, hướng dẫn quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương đó; là tấm gương để quần chúng noi theo. Chủ tịch Hồ Chí

Minh cho rằng: “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”⁷. Mỗi cán bộ, đảng viên không phải cứ viết trên trán mình 2 chữ “cộng sản” là được nhân dân yêu mến, mà phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, chống sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”. Đối với cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn: Đối với Đảng, với nhân dân, chúng ta có một nghĩa vụ vẻ vang là suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân. Muốn thực hiện được nghĩa vụ cao cả đó, trước hết cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết; phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, kỷ luật. Phải bám sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở cán bộ, đảng viên chớ “vác mặt quan cách mạng”, chớ dán lên thân hai chữ cộng sản để “đè đầu cưỡi cổ nhân dân”.

Thứ tư, coi trọng và làm tốt công tác dân vận. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xuất phát từ yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, từ bản chất của Đảng cách mạng, của chế độ để biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của toàn dân, để tập hợp, đoàn kết lực lượng của toàn dân, tạo thành sức mạnh làm cho cách mạng thắng lợi. Do đó, theo Người, cán bộ, đảng viên cần phải nhận thức rõ công tác dân vận là công tác quan trọng quyết định sự thành bại của cách mạng. Người cũng cho rằng, thực hiện tốt

công tác dân vận, chính là việc vận động quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, hay nói cách khác là đưa đường lối vào cuộc sống. Đồng thời, góp phần xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Do vậy, nếu làm tốt công tác dân vận, thì mọi chính sách của Đảng sẽ nhanh chóng được hiện thực hoá. Bởi chính trong phong trào cách mạng, nhân dân là yếu tố quan trọng nhất để biến đường lối của Đảng thành hiện thực, tạo nên những thắng lợi của cách mạng.

Thứ năm, nâng cao dân trí, thực hiện và phát huy quyền dân chủ thực sự và rộng rãi, tăng cường mối liên hệ mật thiết, chặt chẽ giữa Đảng với quần chúng nhân dân; luôn luôn lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, dựa và nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây là nội dung quan trọng tác động trực tiếp đến nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người đã chỉ rõ: “Quan tham vì dân đại”⁸. Do thiếu hiểu biết, nên nhân dân không có khả năng thực hành với tư cách của người làm chủ. Ngược lại, nếu họ hiểu biết nắm vững được pháp luật, nắm vững quyền làm chủ của mình, họ sẽ đấu tranh, bảo vệ quyền làm chủ của mình. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mọi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải kết hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì không lãnh đạo được dân chúng, mà cũng không học được dân chúng. Theo Người, cuộc đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng là gắn liền với cuộc đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái, biến chất của một bộ

phận cán bộ, đảng viên. Một mặt cuộc đấu tranh này đòi hỏi công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh, tự phê bình và phê bình trong Đảng phải được tiến hành thường xuyên theo đúng tinh thần cộng sản. Mặt khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc dựa vào nhân dân, qua tai mắt của nhân dân, sự kiểm tra giám sát của nhân dân mà đánh giá, sàng lọc rèn luyện cán bộ, đảng viên. Người khẳng định: “Phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu, ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công”⁹. Và như vậy, đây là cách hiệu quả nhất để phòng chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, xây dựng củng cố Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, góp phần củng cố lòng tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng.

Trong quá lãnh đạo cách mạng Việt Nam, xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân được Đảng ta đặc biệt quan tâm và xác định thành bài học thắng lợi của cách mạng. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam hơn 80 năm qua đã chứng minh rõ điều này. Đại hội XI của Đảng đã khẳng định: “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân, và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa, của Đảng”¹⁰.

Tình hình thế giới có những diễn biến

phức tạp, khó lường, tác động không nhỏ đến nước ta trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá và quốc phòng an ninh. Các thế lực thù địch không từ bỏ âm mưu “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ, chia tách mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân, làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng.

Mặt khác, sự nghiệp đổi mới của nước ta hiện nay, bên cạnh những thuận lợi, đang chịu sự chi phối từ những mặt trái của cơ chế thị trường, những tiêu cực nảy sinh trong quá trình hội nhập, toàn cầu hoá, tình trạng suy thoái đạo đức ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang là một vấn đề nhạy cảm, phức tạp, thậm chí nhức nhối trong đời sống tinh thần của nhân dân Việt Nam hiện nay. Đại hội XI của Đảng đã khẳng định: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp”¹¹. Tình trạng chủ nghĩa cá nhân, tham ô, tham nhũng, lãng phí... trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đang trở thành vấn đề bức xúc của toàn xã hội, nhưng chậm được phát hiện và ngăn chặn kịp thời hoặc có ngăn chặn, nhưng hiệu quả chưa cao. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện; ở một số cấp uỷ việc giáo dục đạo đức, lối sống còn bị xem nhẹ hoặc hình thức. “Trong nội bộ, những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” có những diễn biến phức tạp”¹². Do thoái hoá về lý tưởng

chính trị, biến chất về đạo đức, lối sống, để cho chủ nghĩa cá nhân phát triển đã làm ảnh hưởng xấu đến lòng tin của nhân dân đối với Đảng, gây trở ngại lớn đến sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, tăng cường mối liên hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân là vấn đề cấp bách, có ý nghĩa chiến lược lâu dài trong tình hình hiện nay. Chúng ta cần nhận thức, quán triệt một cách đầy đủ tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 khoá XI của Đảng được ban hành, thể hiện một quyết tâm chính trị rất lớn của Đảng ta: “Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng”¹³. Do vậy, chúng ta cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, kiên trì sự lãnh đạo của Đảng – điều kiện tiên quyết đảm bảo sự thắng lợi của sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay.

Kinh nghiệm lịch sử cũng đã chỉ ra rằng, nếu Đảng mất vai trò lãnh đạo, thì cách mạng chệch hướng, nhân dân mất quyền làm chủ. Ở đâu và lúc nào vai trò lãnh đạo của Đảng được khẳng định, dân chủ xã hội chủ nghĩa được bảo đảm, thì quyền làm chủ của nhân dân càng được xác lập. Trong điều kiện hiện nay, để giữ vững vai trò lãnh đạo của mình, Đảng phải không ngừng hoàn thiện, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, đáp ứng yêu cầu của

sự nghiệp cách mạng. Muốn vậy, theo chúng tôi Đảng cần chú trọng trước hết các công việc cụ thể sau đây:

- Nắm vững, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống dân tộc, tinh hoa trí tuệ của nhân loại, của thời đại, kinh nghiệm của các nước anh em vào điều kiện cụ thể của đất nước để đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong thời kỳ mới.

- Không ngừng đổi mới công tác tư tưởng lý luận, tổng kết thực tiễn, mọi đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của nhân dân, đem lại lợi ích thiết thực cho nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng có đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm với nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới, gắn bó chặt chẽ với nhân dân.

- Đảng tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo để giữ vững vai trò Đảng cầm quyền, lãnh đạo toàn xã hội, đồng thời phát huy được vai trò, chức năng của Nhà nước, các tổ chức xã hội, đoàn thể nhân dân.

Hai là, đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của nhân dân, đem lại lợi ích thiết thực cho nhân dân. Đây là vấn đề có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay. Thực hiện tốt giải pháp trên sẽ góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Đồng thời, sẽ tạo động lực cho sự phát triển của đất nước. Vì vậy, Đảng ta khẳng định: “Mọi chủ trương chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi

ích của nhân dân lao động, phải khơi dậy được sự đồng tình, hưởng ứng của quần chúng”¹⁴. Phải “lấy việc phục vụ con người làm mục đích cao nhất của hoạt động”.

Ba là, phát huy quyền làm chủ thực sự của nhân dân, xây dựng cơ chế chính sách bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Đây là chủ trương chiến lược, một vấn đề cơ bản trong đường lối của Đảng. Trong suốt quá trình cách mạng, Đảng ta luôn kết hợp giữa sự lãnh đạo của Đảng với việc phát huy nghị lực sáng tạo của nhân dân, tìm thấy sức mạnh của mình ở mối liên hệ mật thiết với nhân dân để họ xứng đáng là người sáng tạo ra lịch sử một cách tự giác, có tổ chức. Do vậy, cùng với việc chăm lo đời sống nhân dân, tôn trọng và bảo đảm những quyền công dân đã được Hiến pháp quy định, cấp ủy Đảng các cấp, các cơ quan nhà nước cần không ngừng giáo dục nhân dân, nâng cao dân trí, phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, các tầng lớp nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức, có cơ chế để cho nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng. Đây là giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng. Do vậy, cấp ủy chi bộ cần tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng Đảng; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Bốn là, làm tốt công tác dân vận, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc đáp ứng yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng. Cùng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là nhiệm vụ sống còn của mọi

thời kỳ cách mạng. Do vậy, phải dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, mọi đảng viên đều phải làm công tác vận động nhân dân. Công tác dân vận thực chất là để xây dựng củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Làm tốt công tác dân vận sẽ góp phần phát huy khả năng to lớn của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo nên sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc Việt Nam cho sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới.

Năm là, gắn đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, các hiện tượng sa sút, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên với công tác xây dựng Đảng; giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện nghiêm chế độ tự phê bình và phê bình. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh là cơ sở để phòng chống tham nhũng, lãng phí, các hiện tượng sa sút, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên một cách có hiệu quả. Yêu cầu cơ bản của việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo của Đảng, nâng cao trình độ kiến thức, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; khắc phục có hiệu quả tệ tham nhũng; tăng cường dân chủ và kỷ luật, củng cố khối đại đoàn kết thống nhất trong Đảng; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, khắc phục bệnh quan liêu, bao biện, xa rời, coi thường quần chúng, củng cố mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Thực hiện tốt việc chống quan liêu, tham

những, chống đặc quyền, đặc lợi trong Đảng sẽ có tác động quyết định đến việc chống quan liêu, tham nhũng, thực hành dân chủ, làm lành mạnh các quan hệ xã hội. Vì thế, đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, các hiện tượng sa sút, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là một nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng.

Sáu là, tăng cường hơn nữa tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước trong các tổ chức đảng và các cơ quan nhà nước nhằm đấu tranh có hiệu quả với tình trạng tham nhũng, lãng phí, tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên hiện nay. Xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai những cán bộ, đảng viên vi phạm, tham ô, tham nhũng, lãng phí gây nguy hại cho Đảng, cho Nhà nước, cho nhân dân, dù ở cương vị, chức trách nào. Thực hiện tốt giải pháp này sẽ góp phần giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên, góp phần đấu tranh, phòng ngừa những hành vi tham nhũng, lãng phí, vi phạm về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, cũng như nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay.

Bảy là, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ, tách rời mối hệ chặt chẽ giữa Đảng và nhân dân. Cần tuyên truyền mạnh mẽ và khơi dậy lòng yêu nước và niềm tự hào đối với Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa và tương lai của dân tộc cho các tầng lớp nhân dân, củng cố lòng tin của nhân dân

đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay. Đồng thời, luôn nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho nhân dân; nhận diện, nắm vững và đập tan âm mưu, thủ đoạn nhằm chia rẽ mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân của các thế lực thù địch.

Chú thích

1. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.276.
2. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 5, *Sđd*, tr.286.
3. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 5, *Sđd*, tr.410.
4. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 2, *Sđd*, tr.268.
5. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 12, *Sđd*, tr.498.
6. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 5, *Sđd*, tr.249.
7. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 12, *Sđd*, tr.438.
8. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 5, *Sđd*, tr.641.
9. Hồ Chí Minh, 2002. *Toàn tập*, Tập 6, *Sđd*, tr.495.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.65.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.173.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.185.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam, 2012. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.26.
14. Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.29.